**ĐÁP ÁN THI HỌC KÌ I KHỐI 11 NĂM HOC 2015-2016**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **ĐIỂM** |
| **1** | Hiệu điện thế giữa hai điểm M, N trong điện trường là đại lượng đặc trưng cho khả năng sinh công của điện trường trong sự di chuyển của một điện tích từ M đến N. Nó được xác định bằng thương số giữa công của lực điện tác dụng lên điện tích q trong sự di chuyển của q từ M đến N và độ lớn của q.  UMN = VM – VN =  UMN là hiệu điện thế giữa hai điểm M, N (V)  AMN là công của điện trường (J)  q là điện tích điểm (C) | 0,5đ  0,5đ  0,5đ |
| **2** | Dòng điện trong kim loại là dòng chuyển dời có hướng của các electron tự do dưới tác dụng của điện trường *.*  Dòng điện trong chất điện phân là dòng chuyển dời có hướng của các ion trong điện trường. | 0,5đ  0,5đ |
| **3** | 1. ***Định luật Fa-ra-đây thứ nhất:*** Khối lượng vật chất được giải phóng ở điện cực của bình điện phân tỉ lệ thuận với điện lượng chạy qua bình đó.   m = k.q  k gọi là đương lượng hoá học của chất được giải phóng ở điện cực  m là khối lượng vật chất được giải phóng ở điện cực (g)  q điện lượng chạy qua bình điện phân (C)   * ***Định luật Fa-ra-đây thứ hai:***Đương lượng điện hoá k của một nguyên tố tỉ lệ với đương lượng gamcủa nguyên tố đó.Hệ số tỉ lệ là ,trong đó F gọi là số Fa-ra-đây.   k =  ***Kết hợp hai định luật Fa-ra-đây, ta được công thức Fa-ra-đây :***  m = I.t  m là chất được giải phóng ở điện cực (g)  F là hằng số Faraday và F = 96500 C/mol  A là nguyên tử khối  n là hóa trị  I là cường độ dòng điện qua bình điện phân (A)  ***b.***  b1. Im = 0,9 A  b2. M = 0,054 g | 1đ  1đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ |
| **4** | E = 25000V/m  F = 0,1N | 0,5đ  0,5đ |
| **5** | ξb = 6V  rb = 0,7 Ω | 0,5đ  0,5đ |
| **6** | 1. Rtđ = 2,4 Ω 2. Im = 2A   I1 = 0,4 A  I2 = 0,4 A  I3 = 1,2 A  I4 = 0,8 A   1. Đèn sáng yếu 2. Im = 0,82 A   Um = 4,92 V  Q = C.Um = 2,46. 10-5 C | 0,5đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |